TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỎ CÀY NAM** TỈNH BẾN TRE Số: 228/2023/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** *Mỏ Cày Nam, ngày 02 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212, 213 của Bộ luật tố Tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 382/2023/TLST-VDS ngày 17 tháng 10 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. Người yêu cầu: Chị Đinh Thị Kim T, sinh năm 1992; Nơi cư trú: ấp A, xã P, huyện M, tỉnh Bến Tre.

2. Người yêu cầu: Anh Phan Văn T1, sinh năm 1989; Nơi cư trú: ấp T, xã P, huyện B, tỉnh Bến Tre.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 10 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Nam, các đương sự đã thống nhất thuận tình ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc nuôi con, chia tài sản khi ly hôn.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Phan Văn T1 và chị Đinh Thị Kim T thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Phan Văn T1 và chị Đinh Thị Kim T có 01 con chung tên Phan Thái Thiên B, sinh ngày 11/7/2018. Chị T và anh T1 cùng thỏa thuận sau ly hôn chị T được tiếp tục trực tiếp chăm sóc, giáo dục và nuôi con chung là Phan Thái

Thiên B đến khi con đủ 18 tuổi, anh T1 không cấp dưỡng nuôi con chung do chị T không yêu cầu.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con không ai được quyền ngăn cản.

Vì lợi ích của con, khi có căn cứ một hoặc hai bên có quyền yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng và người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: Ghi nhận anh Phan Văn T1 và chị Đinh Thị Kim T cùng khai không có tài sản chung nên không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Ghi nhận anh Phan Văn T1 và chị Đinh Thị Kim T cùng khai không có nợ chung nên không xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, anh Phan Văn T1 và chị Đinh Thị Kim T có nghĩa vụ chịu, nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí mà hai anh chị đã nộp theo biên lai thu số 0001223 ngày 16 tháng 10 năm 2023 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự (2b);
- VKSND huyện MCN(1b);
- Chi cục THADS H.MCN(1b);
- UBND xã Phước Hiệp (1b);
- TAND tỉnh Bến Tre(1b);
- Lưu HS, VP (4b). TC:10b.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Thị Hồng Diễm